TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỐNG ĐA** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: **1074**/2023/QĐ-TTLH	*Đống Đa, ngày 18 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 10 tháng 11 năm 2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 946/2023/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2023 về : "Tranh chấp ly hôn", giữa :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1974; HKTT: Số 9 ngõ 161 phố T, phường L, quận Đ, thành phố H.
- Anh **Phạm Đức T**, sinh năm 1975;

HKTT: Thôn K, xã T, huyện T, thành phố H. Chỗ ở hiện tại: Số 4B/12A tập thể học viện N, phường T, quận Đ, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: chị H và anh T xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tìm hiểu, đăng kí kết hôn ngày 06/4/2004 tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Đ, thành phố H. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mẫu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Cả hai đã nhiều lần hòa giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả.

Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt dược nên đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị H, anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên ghi nhận.

Về con chung: Chị H và anh T trình bày có 01 con chung là cháu Phạm Thanh T (giới tính: nữ) sinh ngày 12/12/2004, hiện cháu T đã trưởng thành. Ly

hôn anh chị không đề nghị Tòa án xem xét.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận, chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Đức T.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Đức T có 01 con chung là cháu Phạm Thanh T (giới tính: nữ) sinh ngày 12/12/2004, hiện cháu T đã trưởng thành. Ly hôn anh chị không đề nghị Tòa án xem xét.

1.3. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về nợ chung: Chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Đức T không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thanh H chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp tại biên lai thu số 0002808 ngày 16/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSNDQ Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vương Thùy Dương